TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:**119**/2021/HNGĐ-ST Ngày 09/7/2021 V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạc Văn Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Vũ Ngọc Lâm - Cán bộ hưu trí.

2. Ông: Mạc Ngọc Day - Cán bộ hưu trí.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Hoàng Kỳ Khôi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên.

- ***Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa***: Bà Vũ Phương Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 09/7/2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 70/2021/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 4 N 2021 về việc "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 21 tháng 6 N 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Lý Văn D, sinh N 1985;

- *Bị đơn*: Chị Nông Thị N, sinh N 1989;

Cùng địa chỉ: Thôn Thượng L, xã D, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

(*Anh D và chị N đều có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Lý Văn D trình bày*:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh và chị Nông Thị N kết hôn với nhau ngày 09/12/2009 có đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán địa phương. Cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc, đến năm 2013 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, khi mâu thuẫn sảy ra vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2013 đến nay. Nay anh xác định mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, vợ chồng không thể đoàn tụ gia đình được, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nông Thị N.

- *Về con chung*: Anh và chị Nông Thị N có 01 con chung là cháu Lý Gia B, sinh ngày 27/11/2010, sau khi ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung đến khi trưởng thành và không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Anh D xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Anh D xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

** Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại đơn xin xét xử vắng mặt chị Nông Thị N trình bày*:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị và anh Lý Văn D kết hôn với nhau vào tháng 12 năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Cuộc sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn và vợ chồng đã sống ly thân nhau. Nay anh D xin ly hôn với chị, chị N xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh D, nên nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của anh D.

- *Về con chung*: Chị và anh D có 01 con chung là cháu Lý Gia B, sinh ngày 02/11/2010, hiện nay đang sinh sống cùng anh D, sau khi ly hôn chị nhất trí để anh D nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành.

- *Về tài sản chung*: Chị N xác định không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị N xác định không có, không yêu cầu giải quyết

* Đại D Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng*: Đại D Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Anh Lý Văn D và chị Nông Thị N kết hôn với nhau từ năm 2009 có đăng ký kết hôn vào ngày 09/12/2009 tại UBND xã D, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục, tập quán của địa phương. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Hiện anh D và chị N đã sống ly thân, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh D và chị N đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào các quy định của Luật hôn nhân và gia đình đại D Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh D và xử cho anh Lý Văn D được ly hôn với chị Nông Thị N. Về con chung đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Lý Gia B, sinh ngày 27/11/2010 cho anh Lý Văn D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ngoài ra đại D Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh Lý Văn D phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Anh Lý Văn D và chị Nông Thị N đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Lý Văn D và chị Nông Thị N kết hôn với nhau từ năm 2009 có đăng ký kết hôn vào ngày 09/12/2009 tại UBND xã D, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục, tập quán của địa phương. Như vậy hôn nhân giữa anh Lý Văn D và chị Nông Thị N là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án anh D xác định cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng không thể hòa hợp được, nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2013 đến nay.

Hội đồng xét xử thấy rằng do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa anh D và chị N. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2013 đến nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không quan tâm gì đến nhau. Vì vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa anh D và chị N đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể tồn tại được một gia đình ấm no, bình đẳng, hạnh phúc và tiến bộ. Ngoài ra quá trình giải quyết vụ án chị N cũng nhất trí với yêu cầu xin ly hôn của anh D. Do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh D với chị N là phù hợp với quy định tại Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Anh Lý Văn D và chị Nông Thị N có 01 con chung là cháu Lý Gia B, sinh ngày 27/11/2010, hiện đang sinh sống cùng anh D. Quá trình giải quyết vụ án anh D có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu đến khi trưởng thành. Chị N nhất trí để anh D nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân gia đình N 2014 quy định: "*Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*". Quá trình giải quyết vụ án qua hỏi ý kiến của cháu Bảo thì cháu Bảo có nguyện vọng được ở với anh D. Do vậy để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của cháu Bảo cần giao cháu Lý Gia B cho anh D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Do anh D không yêu cầu chị N phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung*: Anh D và chị N cùng xác định không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về vay nợ chung*: Anh D và chị N cùng xác định không có không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: Anh Lý Văn D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 28; 147; 207; 227; 228; 235; 238; 266; 267; 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình N 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho anh Lý Văn D được ly hôn với chị Nông Thị N.

- *Về con chung*: Giao cháu Lý Gia B, sinh ngày 27/11/2010 cho anh Lý Văn D được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Chị Nông Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về án phí*: Anh Lý Văn D phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0004483, ngày 27/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, anh D đã nộp đủ án phí.

Chị Nông Thị N không phải chịu án phí.

Anh D và chị N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được hay niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- UBND xã D (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
Dương Thị Ninh - Nguyễn Duy Sự	**Mạc Văn Tuyến**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Minh Khương (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**
Dương Thị Ninh - Nguyễn Duy Sự	**Mạc Văn Tuyến**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Minh Khương (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Minh Hương (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
Phan Thanh Tùng - Phan Thị Bích	**Mạc Văn Tuyến**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Minh Hương (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyến

\

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Bình Xa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyến